

1.Một kỹ thuật CAPTCHA phổ biến là yêu cầu người dùng phải nhập các chữ cái trong một tấm hình méo mó,đôi khi cùng với một dãy số hoặc chữ lờ mờ xuất hiện trên màn hình.Mục đích của kỹ thuật này là gì?

A.Ngăn chặn phần mềm (công cụ) thực hiện những tác vụ một cách tự động

B.Hỗ trợ người dùng có thể nhập username và password một cách chính xác

C.Dùng để mã hóa dữ liệu mà người dùng nhập vào hệ thống

D.Ngăn chặn người dùng gửi những phần mềm độc hại vào hệ thống

2.Các tài nguyên (trang web,tập tin âm thanh,hình ảnh,...) trên Internet được định địa chỉ bằng?

A.Tên miền

B.Địa chỉ IP

C.URL

D.Giao thức (Protocol)

3.Tên miền thanhvien.com.vn thuộc miền nào?

A.Phi chính phủ

B.Giao dục

C.Thương mại

D.Thuộc chính phủ

4.Phát biểu nào sau đây là SAI?

A.Dịch vụ Web là một dịch vụ của Internet

B.Trình duyệt Web (web browser) là chương trình cài đặt tại máy chủ,cung cấp các dịch vụ Web

C.Siêu liên kết (hypelink) là mối nối kết giữa hai mối nối thông tin trong siêu bản (hypertext)

D.Dịch vụ Web hoạt động theo mô hình client-server

5.Dãy số nào sau đây là một địa chỉ Ipv4?

A.140.113.113.113

B.8.8.8

C.299.23.32.29

D.172.16.256.15

6.Công nghệ nào cho phép kết hợp các hợp các máy tính trong một hệ thống mạng để hoạt động như một máy tính khổng lồ?

A.Cổng thông tin điện tử (web portal)

B.Tính toán lưới (grid computing)

C.Tính toán song song (parallel computing)

D.Kho dữ liệu (data warehouse)

7.Trong những tên miền dưới đây,tên miền nào KHÔNG là tên miền tổ chức theo dạng địa lí?

A.javavietnam.org

B.cit.ctu.edu.vn

C.www.yahoo.fr

D.news.bcc.co.uk

8.Loại cơ sở dữ liệu lưu trữ dữ liệu trong các bảng bao gồm các dòng và cột gọi là?

A.Cơ sở dữ liệu quan hệ (relational database)

B.Cơ sở dữ liệu đa chiều (multidimensional database)

C.Cơ sở dữ liệu hướng đối tượng (object-oriented database)

D.Cơ sở dữ liệu phân tán (distributed database)

9.Nhóm các máy tính bị nhiễm các phần mềm độc hại thường bị các hacker sử dụng để thực hiện tấn công từ chối dịch vụ (Denial of service-DoS) được gọi là gì?

A.Rootkit

B.Intrusion detection system (IDS)

C.Botnet

D.Backdoor

10.Phần mềm độc hại thu thập dữ liệu về máy tính và dữ liệu về những người sử dụng máy tính là?

A.Trojan

B.Ransomware

C.Rootkit

D.Spyware

11.Công nghệ nào cho phép lưu trữ dữ liệu trên Internet thay vì trên máy tính cá nhân?

A.Lưu trữ phân tán

B.Lưu trữ trên đám mây

C.VoIP

D.Lưu trữ tích hợp

12.Phần mềm mã nguồn mở (open source software) là?

A.Phần mềm độc quyền của một công ty nhưng được cung cấp miễn phí

B.Một hệ điều hành đa nhiệm

C.Phần mềm được cài đặt trên một máy chủ mạng

D.Phần mềm mà mã nguồn mở của nó được cung cấp cho mọi người dùng có thể sử dụng,thay đổi và phân phối lại

13.KPks,MBps,GBps được sử dụng để chỉ?

A.Dung lượng của thiết bị lưu trữ

B.Dung lượng của bộ nhớ RAM

C.Tốc độ đọc/ghi của thiết bị lưu trữ

D.Tốc độ xử lý của CPU

14.Phần mềm độc hại được ẩn dấu trên một máy tính như một chương trình bình thường,cho phép hacker có thể nối kết từ xa và điều khiển máy tính đó được gọi là?

A.Trojan

B.Adware

C.Spyware

D.Rootkit

15.Loại bộ nhớ nào được tích hợp trực tiếp vào bộ xử lý nhằm tăng tốc tính toán của máy tính?

A.RAM

B.L1 và L2 cache

C.L4 cache

D.L3 cache

16.Máy tính thực hiện những gì khi chuyển sang chế độ hibernate?

A.Lưu tất cả những chương trình đang mở vào bộ nhớ RAM,tắt tất cả những chức năng không cần thiết.Sau đó đưa máy tính vào trạng thái ít tiêu thụ năng lượng

B.Chạy chương trình bảo vệ màn hình (screen saver) và giữ các chương trình và tập tin đang chạy ở trạng thái sẵn sàng truy cập khi người dùng nhấn bất kỳ phím nào

C.Tắt máy tính và không thể truy cập lại nếu người dùng không cung cấp mật khẩu đúng

D.Lưu trạng thái tất cả những chương trình đang mở vào ổ cứng.Sau đó ngắt nguồn điện của máy tính

17.Hệ điều hành nào được sử dụng bởi các điện thoại di động sản xuất bởi công ty Apple?

A.Blackberry

B.Android

C.Mozilla

D.iOS

18.Hệ điều hành nào được phát triển bởi Google và dành chủ yếu cho các ứng dụng web?

A.iOS

B.Chrome OS

C.Symbian OS

D.BlackBerry OS

19.Hệ điều hành nào được phát triển vào những năm 1970 bởi các nhà khoa học ở phòng thí nghiệm Bell Labs?

A.Linux

B.Pperl

C.NetWare

D.UNIX

20.Công nghệ RFID không thể áp dụng cho việc?

A.Quản lí sách trong thư viện

B.Truyền nhận dữ liệu cho thiết bị không dây ở khoảng cách xa từ 2m

C.Theo dõi hành lí máy bay

D.Quản lí hàng hóa trong kho

21.Thuật ngữ nào chỉ số lượng byte tối đa mà một thiết bị lưu trữ có thể chứa?

A.Resolution

B.Capacity

C.Dimensionality

D.Retentions

22.Bộ nhớ ảo (virtual memory) là?

A.Một phần của ổ cứng được dùng như bộ nhớ RAM

B.Dữ liệu được lưu trữ trên cloud

C.Dữ liệu không được lưu khi máy tính tắt nguồn

D.Nơi các lệnh máy tính được lưu trữ trong khi chờ đợi được thực thi

23.Thành phần nào của bộ xử lý mà hướng dẫn và điều phối các hoạt động của máy tính?

A.Compression Unit

B.Concatenation Unit

C. Micro Unit

D. Control Unit

24. Thành phần nào là nhân của hệ điều hành giúp quản lý tài nguyên của máy tính, thực thi các ứng dụng, ...?

a. Grid

B. Nexus

C. Cell

D. Kernel

25. Loại hệ điều hành nào hiện nay KHÔNG còn được sử dụng phổ biến cho thiết bị di động hoặc máy tính/

A. Mac OS

B. Windows

C. Android

D. DOS

26. Phần mềm nào KHÔNG phải là một trình duyệt Web?

A. Firefox

B. Windows Explorer

C. Google Chrome

D. Safari

27. Một chương trình nhỏ giúp hệ điều hành có thể giao tiếp với các thiết bị phần cứng là?

A. Phần mềm quản lý thiết bị (device management)

B. Phần mềm tiện ích (utility program)

C. Trình quản lý tác vụ (task management)

D. Trình điều khiển (driver)

28. Một lỗi trong chương trình máy tính gọi là?

A. A germ

B. An error

C. A virus

D. A bug

29. Thành phần của bộ vi xử lý mà thực thi các phép toán số học, so sánh, ...?

A. ALU

B. Machine Unit

C.CPU

D.Control Unit

30.Mạng của các mạng trên toàn thế giới được nối kết lại với nhau là?

A.World Wide Web (WWW)

B.Wide Area Network (WAN)

C.Internet

D.Intranet